

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp ĐDD K10 Mã lớp học 30,725 Lý thuyết

Môn học: DDMH37 Thiết kế điện tòa nhà & căn hộ

Giáo viên:.....*Nguyễn Đình Sỹ*.....

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi*26/12/2020*.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182473	Trần Hoàng Anh	26/07/2000	5-		<i>Hoàng Anh</i>	
2	CD180757	Nguyễn Việt Cường	17/07/2000	4		<i>Cường</i>	
3	CD181663	Trần Hữu Đại	03/08/2000	8		<i>Đại</i>	
4	CD180219	Giang Thành Đạt	12/08/2000	7		<i>Đạt</i>	
5	CD182686	Nguyễn Văn Hải	25/11/2000	9		<i>Hải</i>	
6	CD182930	Trịnh Văn Hoan	27/11/1999	6		<i>Hoan</i>	
7	CD180548	Nguyễn Phi Hoàng	01/07/2000	9		<i>Hoàng</i>	
8	CD183168	Nguyễn Việt Hưng	04/04/2000	8		<i>Hưng</i>	
9	CD183198	Hoàng Trọng Hưởng	08/06/1996	9		<i>Hưởng</i>	
10	CD180175	Nguyễn Duy Khang	26/06/2000	6		<i>Khang</i>	
11	CD182297	Trần Công Khang	19/06/2000	7		<i>Khang</i>	
12	CD181788	Đoàn Hoàng Long	07/02/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
13	CD182783	Dương Việt Long	24/02/2000	4		<i>Long</i>	
14	CD180925	Hoàng Thanh Long	09/11/2000	9		<i>Long</i>	
15	CD182581	Nguyễn Hải Nam	08/12/2000	6		<i>Nam</i>	
16	CD181243	Nguyễn Quang Tân	02/11/2000	5		<i>Tân</i>	
17	CD183011	Mai Thanh Thái	06/04/2000	9		<i>Thái</i>	
18	CD182231	Nguyễn Văn Thắng	12/12/2000	6		<i>Thắng</i>	
19	CD180051	Bùi Văn Thành	30/06/1998	9,5		<i>Thành</i>	
20	CD182604	Nguyễn Văn Tiến	26/07/1997	5-		<i>Tiến</i>	
21	CD182421	Hoàng Văn Tuấn	28/11/1999	9		<i>Tuấn</i>	

Tổng số sinh viên dự thi:.....*20*.....

Tổng số tờ giấy thi:.....

Số sinh viên đạt:.....*19*.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỜNG KHOA

Trần Thị Như Trang

Nguyễn Đình Sỹ

Nguyễn Mạnh Tiến

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ COI THI 2

PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA

TS. Nguyễn Mạnh Tiến

Trần Việt Cường